

Số: 30/TB-UBND

Quan Triều, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Về việc niêm yết công khai hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu**

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều, khoản của Luật đất đai;

Ngày 29/3/2024 UBND phường nhận được văn bản số 393/CV-CNVPĐKĐĐ của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên ngày 25/3/2024 về việc giải quyết hồ sơ xin cấp giấy CNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của công dân.

Theo đơn đề nghị của công dân Lục Xuân Hải tổ 12 phường Quan Triều về việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu, nguồn gốc nhận thừa kế.

Để làm cơ sở trình cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho ông Lục Xuân Hải thường trú tại tổ 12, phường Quan Triều thành phố Thái Nguyên có đất nông nghiệp tại tổ 12 phường Quan Triều, theo đúng quy định.

UBND phường Quan Triều niêm yết công khai hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất cho ông Lục Xuân Hải tại trụ sở UBND phường Quan Triều và nhà văn hóa tổ dân phố số 12.

Thời gian công khai 15 ngày làm việc kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2024 đến hết ngày 12 tháng 4 năm 2024.

Cụ thể thửa đất đề nghị cấp: Theo đo đạc chính lý bản đồ địa chính do CNVPĐKĐĐ thành phố Thái Nguyên lập tháng 6 năm 2023 tại thửa đất số 630 tờ bản đồ số 14 diện tích 1624,6m<sup>2</sup>.

(Niêm yết kèm theo trích lục này)

**\* Nguồn gốc sử dụng đất:**

Gia đình ông Lục Xuân Hải nhận thừa kế từ bố mẹ đẻ theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế do Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn Thụy lập ngày 21/12/2023 số chứng thực 4914 quyền số 04/2023 TP/CC-SCC/HĐGD. Nguồn gốc thửa đất của ông Hải nhận thừa kế của bố mẹ đẻ là ông Lục Quang Bình và bà Lưu Thị Ba, nguồn gốc đất của ông Bình bà Ba là được bố mẹ đẻ là Lưu Hòa Bình và bà Lê Thị Quế khai phá đất hoang năm 1960 để trồng màu.

Trong thời gian niêm yết công khai hộ gia đình hoặc cá nhân nào có ý kiến thắc mắc về nội dung niêm yết nêu trên, đề nghị có đơn kiến nghị, khiếu nại gửi về UBND phường Quan Triều để được xem xét giải quyết qua bộ phận tiếp nhận đơn thư Văn phòng-Thống kê hoặc gửi đơn thư theo địa chỉ: Trụ sở UBND phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên thuộc tổ 7.

Sau 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai nếu UBND phường không nhận được đơn kiến nghị, khiếu nại tố cáo nào về nội dung hồ sơ công khai trên, UBND phường sẽ hoàn thiện hồ sơ và trình UBND thành phố Thái Nguyên; phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên xem xét cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho ông Lục Xuân Hải theo đúng quy định.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Phòng Tài nguyên Môi trường thành phố;
- VPĐKQSD đất thành phố;
- Tổ dân phố số 12;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Vũ Thoa

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TƯỜNG TRÌNH NGUỒN GỐC SỬ DỤNG ĐẤT**

- Kính gửi:**
- UBND thành phố Thái Nguyên
  - Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên
  - UBND phường Quan Triều
  - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

Tên tôi là Lục Xuân Hải: Năm sinh 1978. CCCD số: 019078015289

Chỗ ở hiện nay tại tổ 12, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên. Tôi viết bản tường trình này xin tường trình nguồn gốc sử dụng đất và đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất của gia đình tôi như sau:

Năm 1960 ông bà ngoại tôi là ông Lưu Hòa Bình và bà Lê Thị Quế có khai phá một thửa đất và sử dụng vào mục đích để ở và trồng cây lâu năm tại phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên.

Do bố mẹ tôi là ông Lục Quang Bình và bà Lưu Thị Ba ở cùng ông bà ngoại nên khi ông bà già yếu có giao lại cho bố mẹ tôi quản lý và sử dụng ổn định từ năm 1968

Diện tích đất ở đã được cấp GCNQSDĐ cho bố mẹ tôi, diện tích đất vườn chưa được cấp GCNQSDĐ.

Do tôi ở cùng bố mẹ đẻ nên năm 1999 thì bố mẹ tôi có cho tôi để quản lý sử dụng từ đó đến nay. Nay bố tôi đã mất, tất cả gia đình nhất trí để tôi thừa kế QSDĐ.

Theo bản đồ 299 đo đạc năm 1986 là thửa số 226 tờ số 7 loại đất H (do khoảng thời gian năm 1986 gia đình nhiều ruộng và chỉ tập chung vào làm ruộng nên chưa kịp canh tác và bỏ đất trống một thời gian ngắn chỉ mọc những cây dại nên bản đồ đo vẽ thể hiện là đất hoang).

Theo bản đồ địa chính đo năm 1995 thì thửa đất trồng cây lâu năm được đo bao là một phần diện tích của thửa đất số 264 có tổng diện tích 3999m<sup>2</sup>, loại đất ở, thuộc tờ bản đồ địa chính số 14, vị trí thửa đất cụ thể như sau:

Thửa đất thuộc tổ 12 phường Quan Triều, TP Thái Nguyên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 04a/BK

**ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,  
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

PHẦN CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ  
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.  
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số... Quyển...  
Ngày 26/01/2019  
Người nhận hồ sơ  
(Ký rõ chữ rõ họ, tên)  
H. Lưu Huu Hợp

Kính gửi: UBND thành phố Thái Nguyên  
Phòng Tài Nguyên Môi trường P.T.N.  
Văn phòng Đăng ký đất đai TPTN

**I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất**

1.1. Tên (viết chữ in hoa): LUC XUAN HAI  
Năm sinh: 1978 CCCD: 019042015289

1.2. Địa chỉ thường trú: Số 12, Phường Quan Triều, TP. Thái Nguyên

2. Đề nghị: - Đăng ký QSDĐ  Đăng ký quyền quản lý đất   
- Cấp GCN đối với đất  Cấp GCN đối với tài sản trên đất  (Đánh dấu ✓ vào ô trống lựa chọn)

**3. Thửa đất đăng ký**

3.1. Thửa đất số: 630; 3.2. Tờ bản đồ số: 14  
3.3. Địa chỉ tại: Phường Quan Triều, TP. Thái Nguyên  
3.4. Diện tích: 1624,6 m<sup>2</sup>; sử dụng chung: m<sup>2</sup>; sử dụng riêng: m<sup>2</sup>  
3.5. Sử dụng vào mục đích: CN, từ thời điểm: 1960  
3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất:  
3.7. Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế từ đất khai phá  
3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số... của... nội dung quyền sử dụng...

**4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)**

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:  
a) Loại nhà ở, công trình: Không  
b) Diện tích xây dựng: (m<sup>2</sup>);  
c) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác):  
d) Sở hữu chung: m<sup>2</sup>, sở hữu riêng: m<sup>2</sup>;  
đ) Kết cấu: ; e) Số tầng:  
g) Thời hạn sở hữu đến:

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng khác)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:

4.3. Cây lâu năm:

- a) Loại cây chủ yếu: .....
- b) Diện tích: ..... m<sup>2</sup>;
- c) Nguồn gốc tạo lập:
- Tự trồng rừng:
  - Nhà nước giao không thu tiền:
  - Nhà nước giao có thu tiền:
  - Nhận chuyển quyền:
  - Nguồn vốn trồng, nhận quyền: .....
- d) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>, Sở hữu riêng: ..... m<sup>2</sup>;
- đ) Thời hạn sở hữu đến: .....

- a) Loại cây chủ yếu: .....
- b) Diện tích: ..... m<sup>2</sup>;
- c) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>,  
Sở hữu riêng: ..... m<sup>2</sup>;
- d) Thời hạn sở hữu đến: .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

- ..... Đơn xin thuê nguồn gốc.....
- ..... Văn bản thừa nhận phân chia di sản thừa kế.....
- ..... Văn bản kê khai nhận di sản thừa kế.....

6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính .....


Đề nghị khác: .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 24 tháng 11 năm 2013

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

  
Lạc Xuân Hải

## II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN<sup>5</sup>

(Xác nhận đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở, trừ trường hợp mua nhà, đất của tổ chức đầu tư xây dựng nhà ở để bán)

1. Nội dung kê khai so với hiện trạng: .....
2. Nguồn gốc sử dụng đất: .....
3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký: .....
4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất: .....
5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: .....
6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: .....
7. Nội dung khác: .....

Ngày..... tháng..... năm .....

Công chức địa chính  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ngày..... tháng..... năm .....

T.M. Ủy ban nhân dân  
Chủ tịch  
(Ký tên, đóng dấu)

(Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì không xác nhận các nội dung tại các Điểm 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Mục này; đăng ký riêng về đất thì không xác nhận nội dung Điểm 4; đăng ký riêng tài sản thì không xác nhận nội dung Điểm 2 và Điểm 3 Mục này)

## III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

(Phải nêu rõ có đủ hay không đủ điều kiện cấp GCN, lý do và căn cứ pháp lý áp dụng; trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền nhà ở thì phải xác định rõ diện tích đất ở được công nhận và căn cứ pháp lý)

Ngày..... tháng..... năm .....

Người kiểm tra  
(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Ngày..... tháng..... năm .....

Giám đốc  
(Ký tên, đóng dấu)

### Hướng dẫn:

(1) Cá nhân ghi họ tên, năm sinh, số giấy CMND; hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông" (hoặc "Hộ bà"), sau đó ghi họ tên, năm sinh, số giấy chứng minh nhân dân (nếu có) của hai vợ chồng chủ hộ (người có chứng quyền sử dụng đất của hộ). Tổ chức ghi tên và quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư (gồm tên và số, ngày ký, cơ quan ký văn bản). Cả nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu. Trường hợp nhiều chủ cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên các chủ đó vào danh sách kèm theo.

(2) Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp giấy hoặc đề nghị cấp chung một GCN nhiều thửa đất nông nghiệp thì tại dòng đầu của điểm 3 mục 1 chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa vào danh sách kèm theo (Mẫu 04c/DK).

(3) Ghi cụ thể: được Nhà nước giao có thu tiền hay giao không thu tiền hay cho thuê trả tiền một lần hay thuê trả tiền hàng năm hoặc nguyên tắc khác